

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ CAO MINH**

Số: 248 /QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Cao Minh, ngày 06 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công khai số liệu, thuyết minh trình Hội đồng nhân dân xã quyết định dự toán ngân sách xã và kế hoạch tài chính khác ở xã năm 2025

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ CAO MINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/06/2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 21/12/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 30/7/2025 của HĐND tỉnh Thái Nguyên về việc phân bổ dự toán ngân sách nhà nước năm 2025 tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Quyết định số 439/QĐ-UBND ngày 30/7/2025 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc phân bổ dự toán ngân sách nhà nước năm 2025 tỉnh Thái Nguyên;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Kinh tế,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công khai số liệu, thuyết minh trình Hội đồng nhân dân xã quyết định dự toán ngân sách xã và kế hoạch tài chính khác ở xã năm 2025.

(có các biểu chi tiết và thuyết minh đính kèm)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã, Trưởng phòng Kinh tế, Trưởng phòng giao dịch số 6 - Kho bạc Nhà nước khu vực VII, Thủ trưởng các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể xã, Hiệu trưởng các trường học tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (T/hiện);
- TT HU, HĐND xã (B/cáo);
- Lãnh đạo UBND xã;
- Phòng GD số 6 - KBNN KV VII;
- Công thông tin điện tử xã;

Gửi bản giấy:

- Niêm yết tại Trụ sở UBND xã;
- Lưu: VT, HSCV.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Ma Văn Tuấn



**THUYẾT MINH DỰ TOÁN LÀM CĂN CỨ TRÌNH HĐND XÃ QUYẾT
ĐỊNH NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2025**

Căn cứ Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 30/7/2025 của HĐND tỉnh Thái Nguyên về việc phân bổ dự toán ngân sách nhà nước năm 2025 tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Quyết định số 439/QĐ-UBND ngày 30/7/2025 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc phân bổ dự toán ngân sách nhà nước năm 2025 tỉnh Thái Nguyên;

UBND xã Cao Minh thuyết minh dự toán làm căn cứ trình HĐND xã Quyết định ngân sách xã năm 2025 như sau:

1. Thu ngân sách:

+ Dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn năm 2025 tỉnh giao 935 triệu đồng, trong đó:

- Thu từ khu vực doanh nghiệp nhà nước: 19 triệu đồng.
- Thuế thu từ khu vực ngoài quốc doanh: 114 triệu đồng.
- Thuế thu nhập cá nhân: 73 triệu đồng.
- Lệ phí trước bạ: 346 triệu đồng.
- Thu từ phí, lệ phí: 73 triệu đồng.
- Thu khác ngân sách: 310 triệu đồng.

+ Dự toán thu ngân sách địa phương: 139.005 triệu đồng, trong đó:

- Thu ngân sách địa phương hưởng theo phân cấp: 0 triệu đồng;
- Thu bổ sung cân đối từ ngân sách cấp tỉnh: 135.884 triệu đồng;
- Thu bổ sung có mục tiêu: 3.121 triệu đồng

2. Chi ngân sách:

Tổng chi ngân sách địa phương quản lý: 139.005 triệu đồng, trong đó:

- Chi đầu tư phát triển: 0 triệu đồng;
- Chi thường xuyên: 132.993 triệu đồng;
- Chi dự phòng ngân sách: 2.891 triệu đồng;
- Chi bổ sung có mục tiêu: 3.121 triệu đồng.

(Có các biểu công khai chi tiết kèm theo)



CÁN ĐỘI NGÂN SÁCH XÃ 2025
(Dự toán trình Hội đồng nhân dân)

Đơn vị: Đồng

NỘI DUNG	DỰ TOÁN	NỘI DUNG CHI	DỰ TOÁN
TỔNG SỐ THU	139.005.000.000	TỔNG SỐ CHI	139.005.000.000
I. Các khoản thu xã hưởng 100%		I. Chi đầu tư phát triển	
II. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ ⁽¹⁾		II. Chi thường xuyên	136.114.000.000
III. Thu bổ sung	139.005.000.000	III. Dự phòng	2.891.000.000
- Bổ sung cân đối	135.884.000.000		
- Bổ sung có mục tiêu	3.121.000.000		
IV. Thu chuyển nguồn			

Ghi chú: (1) Bao gồm 4 khoản thu từ thuế, lệ phí luật NSNN quy định cho ngân sách xã hưởng và những khoản thu ngân sách địa phương được hưởng có phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%) cho xã



Cao Minh, Ngày 06 tháng 8 năm 2025

DỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2025

(Dự toán trình Hội đồng nhân dân)

Đơn vị: Đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM 2025
A	B	1
	TỔNG THU	139.940.000.000
I	Các khoản thu 100%	0
	Phí, lệ phí	
	Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác	
	Thu từ hoạt động kinh tế và sự nghiệp	
	Thu phạt, tịch thu khác theo quy định	
	Thu từ tài sản được xác lập quyền sở hữu của nhà nước theo quy định	
	Đóng góp của nhân dân theo quy định	
	Đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân	
	Thu khác	
	Lệ phí trước bạ nhà đất	
	Thuế thu nhập cá nhân từ sản xuất kinh doanh	
II	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)	935.000.000
1	Các khoản thu phân chia	625.000.000
+	Thuế thu nhập cá nhân	73.000.000
+	Thuế giá trị gia tăng	123.500.000
+	Thuế tiêu thụ đặc biệt	
+	Thuế thu nhập doanh nghiệp	9.500.000
+	Thuế tài nguyên	
+	Thu tiền sử dụng đất	
+	Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh	
+	Phí BVMT đối với khai thác khoáng sản còn lại	
+	Lệ phí trước bạ nhà, đất	346.000.000
+	Phí, lệ phí khác	73.000.000



STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM 2025
A	B	1
2	Các khoản thu phân chia khác do tỉnh quy định	310.000.000
+	Thuế giá trị gia tăng	
+	Thuế thu nhập doanh nghiệp	
+	Phí bảo vệ môi trường	
+	Các khoản thu khác theo quy định của pháp luật	310.000.000
III	Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)	
IV	Thu chuyển nguồn	
V	Thu kết dư ngân sách năm trước	
VI	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	139.005.000.000
	- Thu bổ sung cân đối	135.884.000.000
	- Thu bổ sung có mục tiêu	3.121.000.000



UBND XÃ CAO MINH

Biểu số 105/CK TC-NSNN

Cao Minh, Ngày 06 tháng 8 năm 2025

DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2025

(Dự toán trình Hội đồng nhân dân)

Đơn vị: Đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM 2025		
		TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	THƯỜNG XUYỀN
A	B	1	2	3
	TỔNG CHI	139.005.000.000	0	139.005.000.000
	Trong đó			
A	CHI CÂN ĐỐI NSDP	135.884.000.000	0	135.884.000.000
1	Chi quốc phòng	1.779.000.000		1.779.000.000
2	Chi an ninh	947.000.000		947.000.000
3	Chi giáo dục	92.131.000.000		92.131.000.000
4	Chi ứng dụng, chuyển giao công nghệ	0		0
5	Chi y tế	21.481.000		21.481.000
6	Chi văn hóa, thông tin, thể dục, thể thao	242.000.000		242.000.000
7	Chi phát thanh, truyền thanh	63.000.000		63.000.000
8	Chi bảo SN môi trường	267.000.000		267.000.000
9	Chi các hoạt động kinh tế	4.581.519.000		4.581.519.000
10	Chi hoạt động của cơ quan quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể	27.378.000.000		27.378.000.000
11	Chi cho công tác xã hội	4.458.000.000		4.458.000.000
12	Chi khác	386.000.000		386.000.000
13	Dự phòng ngân sách	2.891.000.000		2.891.000.000
14	Tiết kiệm 10 % chi thường xuyên 7 tháng cuối năm và dự toán năm 2024 huyện xuống xã	738.000.000		738.000.000
15	Tiết kiệm 10 % chi thường xuyên 7 tháng cuối năm và dự toán năm 2024 tỉnh xuống xã	1.000.000		1.000.000
B	CHI BỔ SUNG CÓ MỤC TIÊU	3.121.000.000	-	3.121.000.000
I	Chi các chương trình mục tiêu quốc gia			
II	Chi các chương trình mục tiêu nhiệm vụ	3.121.000.000	-	3.121.000.000
1	Hỗ trợ vốn đầu tư	-		
-	Vốn trong nước			

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM 2025		
		TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	THƯỜNG XUYÊN
A	B	1	2	3
-	Vốn ngoài nước			
2	Vốn sự nghiệp	3.121.000.000		3.121.000.000
-	Kinh phí đảm bảo an toàn giao thông (An ninh)	37.000.000		37.000.000
-	Kinh phí quản lý, bảo trì đường bộ cho các quỹ bảo trì đường bộ địa phương (KT)	150.000.000		150.000.000
-	Kinh phí thực hiện các chính sách an sinh xã hội (ĐBXH)	2.934.000.000		2.934.000.000



UBND XÃ CAO MINH

Biểu số 107/CK TC-NSNN
Cao Minh, Ngày 06 tháng 8 năm 2025

KẾ HOẠCH THU, CHI CÁC HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH KHÁC NĂM 2025

(Dự toán trình Hội đồng nhân dân)

Đơn vị: Đồng

NỘI DUNG	ƯỚC THỰC HIỆN NĂM			KẾ HOẠCH NĂM 2025		
	(năm hiện hành)					
	THU	CHI	CHÊNH LỆCH (+) (-)	THU	CHI	CHÊNH LỆCH (+) (-)
TỔNG SỐ				233.281.000	229.281.000	4.000.000
1. Các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách				211.281.000	207.281.000	4.000.000
Quỹ Chữ thập đỏ				20.000.000	20.000.000	0
Quỹ Người cao tuổi				10.000.000	10.000.000	0
Quỹ đền ơn đáp nghĩa				96.612.000	96.612.000	0
Quỹ bảo trợ trẻ em				4.000.000	2.000.000	2.000.000
Quỹ Khuyến học				6.000.000	4.000.000	2.000.000
Quỹ chất độc màu da cam				2.000.000	2.000.000	0
Quỹ vì người nghèo				16.000.000	16.000.000	0
Quỹ cứu trợ				56.669.000	56.669.000	0
2. Các hoạt động sự nghiệp				22.000.000	22.000.000	0
Chợ				22.000.000	22.000.000	0
Bến bãi						